

Bản án số: 15/2020/HNGĐ-PT

Ngày: 24 – 12 - 2020.

V/v “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi  
ly hôn*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tử Lượng

*Các Thẩm phán:* Ông Đinh Huy Lưỡng và bà Trần Thị Sâm

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị B Diệp - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình:** Ông Phạm Hữu Hải – Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình, xét xử phúc thẩm C khai vụ án thụ lý số: 19/2020/TLPT-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2020 về việc *Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 49/2020/HNGĐ-ST ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 20/2020/QĐPT-HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Ng B sinh năm 1989  
Địa chỉ: Thôn P, xã Ph, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

2. Bị đơn: Anh Đinh Văn C sinh năm 1991  
Địa chỉ: Thôn H, xã Gi, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

*Người đại diện theo ủy quyền, đồng thời là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh C:* Ông Đinh Quốc H – Luật sư Văn phòng luật sư số M Ninh Bình; địa chỉ: Văn phòng Luật sư số M Ninh Bình, xã X, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình (Văn bản ủy quyền ngày 06/10/2020)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Tại đơn khởi kiện ngày 10/8/2020, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là chị Bùi Thị Ng B trình bày:* Chị B và anh Đinh Văn C

đăng ký kết hôn ngày 21/01/2014 tại Ủy ban nhân dân xã Gi, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc được khoảng 5 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong việc nuôi dạy con và trong sinh hoạt cuộc sống thường ngày dẫn đến xích mích, đánh chửi nhau. Từ cuối năm 2019 đến nay, do mâu thuẫn trầm trọng anh, chị đã sống ly thân; hai bên không còn quan tâm, không còn trách nhiệm với nhau nữa. Chị B xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Đinh Văn C.

Về con chung: Chị và anh C có hai con chung là cháu Đinh Bảo Ng sinh ngày 14/9/2017 và cháu Đinh Bảo Kh sinh ngày 30/10/2014. Hai cháu ở với chị B từ cuối năm 2019 đến nay. Khi ly hôn, chị B có nguyện vọng được nuôi cả hai con chung và không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, C nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Đinh Văn C trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Anh C xác định việc tìm hiểu, kết hôn và quá trình chung sống, mâu thuẫn vợ chồng như chị B trình bày là đúng. Anh C nhất trí ly hôn với chị B vì tình cảm vợ chồng không còn.

Về con chung: Anh chị có hai con chung như chị B đã trình bày. Khi ly hôn anh C có nguyện vọng được nuôi cả hai con và không yêu cầu chị B phải cấp dưỡng nuôi con. Nếu không được nuôi cả hai con, anh C đề nghị được nuôi cháu Đinh Bảo Ng; chị B nuôi cháu Đinh Bảo Kh, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, C nợ chung: Anh C không đề nghị giải quyết.

*Tại Biên bản xác minh ngày 26/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, đại diện Ủy ban nhân dân xã Gi cung cấp:* Anh C và chị B đăng ký kết hôn tại ủy ban ngày 21/01/2014. Sau khi kết hôn anh, chị chung sống tại thôn 2, xã Gi được khoảng 2 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Ủy ban không nắm rõ nguyên nhân mâu thuẫn vì anh, chị không hòa giải tại địa phương. Chị B và anh C có hai con chung là cháu Đinh Bảo Ng sinh ngày 14/9/2017 và cháu Đinh Bảo Kh sinh ngày 30/10/2014. Về việc ly hôn, giải quyết nuôi con giữa chị B và anh C, Ủy ban đề nghị giải quyết theo nguyện vọng của hai bên và theo quy định của pháp luật.

*Tại Bản án sơ thẩm số 49/2020/HNGĐ-ST ngày 28/9/2020 Tòa án nhân dân huyện Nho Quan đã quyết định:*

Áp dụng các Điều 5, 147, 227, 228, 266, 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Về quan hệ hôn nhân: C nhận thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Ng B và anh Đinh Văn C.

2. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Giao cháu Đinh Bảo Ng sinh ngày 14/9/2017 và cháu Đinh Bảo Kh sinh ngày 30/10/2014 cho chị Bùi Thị Ng B trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị B.

*Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.*

3. Về tài sản chung, công nợ chung: Không giải quyết về tài sản chung và công nợ chung.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Bùi Thị Ng B phải nộp 300.000 đồng, chị B đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu số 00000606 ngày 10/8/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nho Quan nay chuyển sang án phí.

Ngoài ra, bản án còn tuyên quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/10/2020 anh Đinh Văn C có đơn kháng cáo về phần nuôi con trong quyết định của bản án sơ thẩm. Lý do: Anh C có nguyện vọng được nuôi con và có đủ điều kiện kinh tế để nuôi con. Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết cho anh được nuôi cháu Đinh Bảo Kh.

Tại Biên bản xác minh ngày 05/11/2020 và văn bản ngày 04/11/2020 của Hội phụ nữ xã Gi (do ông Đinh Quốc H thu thập): Đại diện Ủy ban nhân dân xã Gi, Hội phụ nữ xã Gi xác định, anh Đinh Văn C có đủ điều kiện nuôi con nên đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình giao cho anh C được trực tiếp nuôi dưỡng một cháu.

Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 308, Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Đinh Văn C, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 49/2020/HNGĐ-ST ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan. Anh C phải nộp án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

### [1] Về thủ tục tố tụng:

Anh Đinh Văn C nộp đơn kháng cáo trong hạn luật định, đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của người kháng cáo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Vì vậy, đơn kháng cáo của anh C được xem xét theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

### [2] Về nội dung kháng cáo của anh Đinh Văn C:

Trên cơ sở lời khai của các đương sự và tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định: Chị B và anh C có hai con chung là cháu Đinh Bảo Ng sinh ngày 14/9/2017 và cháu Đinh Bảo Kh sinh ngày 30/10/2014. Cả hai cháu do chị B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng từ cuối năm 2019 cho đến nay. Chị B hiện là nhân viên của C ty TNHH Sài Gòn Smile, địa chỉ tại 7C Hàm Long, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, có thu nhập trung bình 17.500.000đ/tháng. Anh C hiện là nhân viên đầu bếp cho C ty cổ phần đầu tư thương mại dịch vụ thành phố xanh, địa chỉ tại số 2, phố Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, mức thu nhập bình quân 12.000.000đ/tháng; thời gian làm việc sáng từ 9 giờ đến 14 giờ và tối từ 17 giờ đến 22 giờ các ngày trong tuần (tại thời điểm xét xử sơ thẩm).

Theo quy định của pháp luật thì cả anh C và chị B đều không bị “*Hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên*”, đủ điều kiện nuôi con. Tuy nhiên xét về điều kiện hiện tại của các bên thấy anh C làm nghề đầu bếp, do đặc thù C việc nên thời gian làm việc trong ngày không đảm bảo tốt việc trực tiếp nuôi con. Xét về thời gian làm việc và thu nhập hàng tháng của chị B có thể đáp ứng được như cầu sống, học tập cho các con. Thực tế đã chứng minh từ cuối năm 2019 cho đến nay, tuy chỉ có một mình chị B vẫn đảm nhiệm tốt việc nuôi dạy hai con chung. Hiện nay, cả hai cháu (Ng - Kh) đều còn rất nhỏ và đang có cuộc sống ổn định, mọi sự thay đổi, xáo trộn sẽ ảnh hưởng không tốt đến tinh thần của hai cháu. Để đảm bảo sự phát triển tốt về thể chất, tâm sinh lý cũng như quyền và lợi ích về mọi mặt của các cháu, bản án sơ thẩm đã quyết định giao cháu Đinh Bảo Ng và Đinh Bảo Kh cho chị B tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là có căn cứ, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của các bên. Do đó không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh C mà giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 49/2020/HNGĐ-ST ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan.

[3] Những phần bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Án phí dân sự phúc thẩm: Yêu cầu kháng cáo không được Tòa án chấp nhận nên anh C phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 49/2020/HNGĐ-ST ngày 28 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

2. Những phần bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Anh Đinh Văn C phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0000644 ngày 06/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nho Quan. Anh C đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (24/12/2020).

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TANDCC tại Hà Nội;
- TAND huyện Nho Quan;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- CCTHADS huyện Nho Quan;
- Phòng KTNV-THA;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tử Lượng**



